

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30 – 7 – 2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thông Phi;
- Bà Phan Thị Thắng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký TAND huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 236/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lữ Thị Thanh T, sinh năm: 1991;

- *Bị đơn:* Ông Võ Đình Tuấn A, sinh năm: 1993;

Cùng nơi cư trú: Xóm X, thôn Y, xã Đ.B, huyện T.L, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2024, và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lữ Thị Thanh T trình bày:

Bà T và ông Võ Đình Tuấn A tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau, được UBND xã Đ.B, huyện T.L cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 49, ngày 03/8/2020. Bà T và ông T.A có một người con chung là cháu Võ Đình Tuấn V, sinh ngày: 25/9/2020. Quá trình sống chung, bà T và ông T.A thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính cách, thường hay cãi vã, ông T.A nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình với bà T, hiện nay hai người đã không còn sống chung với nhau, nên bà T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Ly hôn với ông Võ Đình Tuấn A;
- Về con chung: Giao cháu Võ Đình Tuấn V, sinh ngày: 25/9/2020, cho ông Võ Đình Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng.
- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do cháu Tuấn Vinh hiện đang ở với ông T.A và được gia đình ông T.A chăm sóc, nuôi dưỡng từ nhỏ, hiện tại cháu được chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập tốt, trong khi bà T đang làm công việc thời vụ, không đủ điều kiện để chăm sóc, giáo dục cháu.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Võ Đình Tuấn A trình bày:

Quá trình tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và được UBND xã Đức Bình cấp Giấy chứng nhận kết hôn, có con chung đúng như bà T trình bày. Ông T.A thừa nhận giữa ông và bà T hiện đã không còn tình cảm gì, bà T còn có hành vi quan hệ tình cảm với người khác, nên ông T.A đồng ý ly hôn với bà T, về con chung, do cháu Tuấn Vinh hiện đang được gia đình ông T.A chăm sóc tốt nên ông đề nghị giao cháu Tuấn Vinh cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác tình trạng hôn nhân của bà Lữ Thị Thanh T và ông Võ Đình Tuấn A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đủ căn cứ để ly hôn, trên cơ sở quyền lợi về mặt của con chung, nhận thấy việc giao con chung cho ông T.A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chính vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lữ Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Võ Đình Tuấn A, giao cháu Võ Đình Tuấn V, sinh ngày: 25/9/2020, cho ông Võ Đình Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Võ Đình Tuấn A có nơi cư trú tại thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh nên thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bà Lữ Thị Thanh T và ông Võ Đình Tuấn A, cả bà T và ông T.A đều đề nghị giải quyết vắng mặt. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[3] Bà T và ông T.A đều xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và thống nhất ly hôn, tuy nhiên lại không tham gia hòa giải nên Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh đưa vụ án ra xét xử là phù hợp. Ông Võ Văn Ân là cha ruột của ông T.A xác định đời sống hôn nhân của bà T và ông T.A đã mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên phát sinh nhiều bất đồng, hay cãi vã nhau, thậm chí là xô xát, đánh nhau, nguyên nhân chủ yếu là do vấn đề thu nhập không đảm bảo, hiện nay bà T đã đi nơi khác, không còn sống chung với ông T.A. Cả bà T và ông T.A đều thống nhất giao cháu Võ Đình Tuấn V cho ông T.A trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng, ông Ân cũng xác định hiện cháu V đang được gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt.

[4] Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực*

hiện các công việc trong gia đình” (Khoản 1 Điều 19); “Vợ, chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau” (Điều 21); “Thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội; Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình” (Khoản 1, khoản 2 Điều 69). Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, đủ cơ sở để xác định hôn nhân của bà T, ông T.A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được đủ điều kiện để được chấp nhận cho ly hôn. Vì quyền lợi về mọi mặt của con chung, nhận thấy bà T không có khả năng trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên nên yêu cầu giao cháu V cho ông T.A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của bà Lữ Thị Thanh T, về việc ly hôn với ông Võ Đình Tuấn A, và giao cháu Võ Đình Tuấn V, sinh ngày: 25/9/2020, cho ông T.A trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[5] Bà Lữ Thị Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 8 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Điều 19, Điều 21, Điều 56, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 8 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lữ Thị Thanh T:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lữ Thị Thanh T ly hôn với ông Võ Đình Tuấn A.
- Về con chung: Giao cháu Võ Đình Tuấn V, sinh ngày: 25/9/2020 cho ông Võ Đình Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Lữ Thị Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Bà Lữ Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo Biên lai thu số 0005993, ngày 07/6/2024.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ/
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Phú